

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hữu Thuận và bà Vũ Thị Dinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Đức T**, sinh ngày 14/7/1982 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn Xuân B, xã Thụy X, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Trung Th (đã chết) và bà Trịnh Thị G, sinh năm 1957. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Nguyễn Đức T tham gia nghĩa vụ quân sự từ năm 2001 đến năm 2003 xuất ngũ trở về địa phương. Ngày 07/10/2008, bị Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy đã ra Quyết định số 1005/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm Chữa bệnh-Giáo dục-Lao động xã hội thành phố Thái Bình thời gian 12 tháng, đến ngày 09/10/2009 chấp hành xong; Hai lần bị Tòa án kết án: Bản án số 51/2014/HSST ngày 22/9/2014, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt Nguyễn Đức T 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, án phí hình sự 200.000 đồng, ngày 29/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 17/11/2017 chấp hành xong án phí; Bản án số 92/HSST ngày 17/10/2019, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy xử phạt Nguyễn Đức T 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, ngày 24/10/2020 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 20/8/2019 chấp hành xong án phí.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/11/2022 đến ngày 17/11/2022 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng tại điểm cầu trung tâm:**

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1969; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn A, xã Thụy X, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Ông Hoàng Mai N, sinh năm 1970; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bình X, xã Thụy X, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

*** Những người tham gia tố tụng tại điểm cầu thành phần:**

- Bị cáo Nguyễn Đức T

*** Những người tham gia tại điểm cầu thành phần hỗ trợ tổ chức phiên tòa:**

+ Ông Nguyễn Quang Tuyên và ông Nguyễn Duy Toàn - Cán bộ Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

+ Ông Vũ Văn Dương - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/11/2022, Nguyễn Đức T đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông, T không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ biển kiểm soát xe mô tô đến khu vực thôn Bình X, xã Thụy X, huyện Thái Thụy tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, T đi bộ tìm và mua được 12 gói ma túy loại Heroine với giá 600.000 đồng của một người nam giới khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ. Sau khi mua được ma túy, T cầm trong lòng bàn tay trái, đi bộ về. Khi đang đi bộ trên đường thuộc thôn Bình X, xã Thụy X thì bị lực lượng Phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu cảng Diêm Điền đang làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện có biểu hiện nghi vấn, yêu cầu T dừng lại kiểm tra. Tại đây trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Trọng T1 và ông Hoàng Mai N, T tự giác giao nộp 12 gói nhỏ đều được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong là chất bột màu trắng dạng cục ở trong lòng bàn tay trái. T khai đó là ma túy loại Heroine vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng đồng thời đưa T cùng vật chứng về Ủy ban nhân dân xã Thụy X lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày Đoàn biên phòng cửa khẩu cảng Diêm Điền, huyện Thái Thụy tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T, qua khám xét không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 418/KLGD-PC09 ngày 14/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu vật gửi giám định trong phong bì niêm phong, là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,3639 gam”. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSTT ngày 14/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản cáo trạng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ mức án tù 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng của Đoàn Biên phòng cửa khẩu cảng Diêm Điền lập ngày 11/11/2022 (bút lục số 05-07); Bản kết luận giám định số 418/KLGĐMT- PC09 ngày 14/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 14), lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Trọng T1 và ông Hoàng Mai N (bút lục 91-102). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 11/11/2022, tại trục đường thôn Bình X, xã Thụy X, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Đức T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3639 gam ma túy, loại Heroine trong lòng bàn tay trái mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tố công tác Phòng chống ma túy và tội phạm - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình phối hợp

với Đoàn biên phòng cửa khẩu cảng Diêm Điền bắt quả tang. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Đức T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy - Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và một lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành người có ích cho xã hội. Ngoài ra, cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/11/2022.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức T 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,3224 gam Heroine thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức T hoàn trả sau giám định trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 418/KLGĐMT-PC09.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/02/2023)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức T có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/3/2023./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND h. Thái Thụy và t. Thái Bình;
- Cơ quanĐT, cơ quan THAHS h. Thái Thụy;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 29 tháng 3 năm 2023.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hữu Thuận và bà Vũ Thị Dinh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Đức T**, sinh ngày 14/7/1982; Nơi cư trú: thôn Xuân B, xã Thụy X, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm tra viên thu thập là hợp pháp, khách quan.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

4. Về tội danh: Có căn cứ để kết tội bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

5. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 02 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/11/2022.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức T 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,3224 gam Heroine thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức T hoàn trả sau giám định trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 418/KLGĐMT-PC09.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/02/2023)

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

7. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

8. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đức T trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí

9. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức T có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/3/2023.

- Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 29 tháng 3 năm 2023

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà

